

## **BÀI 1**

### **CON RỒNG CHÁU TIÊN BÁNH CHUNG, BÁNH GIẤY**

#### **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

##### **I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Hiểu được định nghĩa sơ lược về truyền thuyết ;
- Hiểu nội dung, ý nghĩa của hai truyền thuyết *Con Rồng cháu Tiên* và *Bánh chưng, bánh giầy* ;
- Chỉ ra và hiểu được ý nghĩa của những chi tiết *tưởng tượng kì ảo* của hai truyện ;
- Kể được hai truyện.

##### **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

1. Định nghĩa sơ lược *truyền thuyết* nêu ở chú thích (★), (SGK, tr. 7) có mấy ý chính :

a) Truyền thuyết là truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ. Chính vì vậy mà truyền thuyết có cơ sở lịch sử, cốt lõi sự thật lịch sử.

Thực ra, không chỉ truyền thuyết mà *tất cả các thể loại, tác phẩm* đều có cơ sở lịch sử. Nhưng so với các thể loại văn học dân gian khác, truyền thuyết có mối liên hệ với lịch sử đậm hơn, rõ hơn.

Khái niệm *cơ sở lịch sử* trong SGK được hiểu theo nghĩa rộng. Đó là những sự kiện, nhân vật lịch sử liên quan đến tác phẩm. Còn *cốt lõi sự thật lịch sử* là những sự kiện, nhân vật lịch sử quan trọng nhất, chủ yếu nhất mà tác phẩm phản ánh hoặc làm cơ sở cho sự ra đời của tác phẩm. Ví dụ, sự kết hợp giữa các bộ lạc Lạc Việt với Âu Việt và nguồn gốc chung của các cư dân Bách Việt là có thật. Sự sùng bái tổ tiên, một tín ngưỡng đặc sắc của dân ta, đã có từ thời cổ. Đó là những cốt lõi sự thật lịch sử của các truyền thuyết *Con Rồng cháu Tiên*; *Thánh Gióng*; *Sơn Tinh, Thủy Tinh*<sup>(1)</sup>.

Cần chú ý rằng cơ sở lịch sử, cốt lõi sự thật lịch sử trong các truyền thuyết chỉ là cái nền, cái "phông" cho các tác phẩm. Lịch sử ở đây đã được nhào nặn lại, được kì ảo hoá để khái quát hoá, lí tưởng hoá nhân vật và sự kiện, làm tăng "chất thơ" cho các câu chuyện.

b) Tuy vậy, truyền thuyết không phải là lịch sử, bởi đây là *truyện*, là tác phẩm nghệ thuật dân gian. Nó thường có yếu tố "lí tưởng hoá" và yếu tố *tưởng tượng kì ảo*.

c) Người kể và người nghe tin truyền thuyết như là có thật, dù truyện có những chi tiết tưởng tượng kì ảo (SGK không nêu ý này. Đây cũng là một đặc điểm tiêu biểu của truyền thuyết. Tuỳ theo trình độ HS mà GV có thể nói hoặc không nói ý này). Truyền thuyết thể hiện thái độ và cách đánh giá của nhân dân đối với các sự kiện và nhân vật lịch sử.

d) Truyền thuyết Việt Nam có mối quan hệ chặt chẽ với thần thoại. Chất thần thoại thể hiện, chẳng hạn, ở sự nhận thức hư ảo về con người, tự nhiên (*Con Rồng cháu Tiên*; *Sơn Tinh, Thủy Tinh*) hoặc về mô hình thế giới (trời tròn, đất vuông – *Bánh chưng, bánh giầy*), v.v... Nhưng những yếu tố thần thoại ấy đã được *lịch sử hoá*. Tính chất lịch sử hoá thể hiện ở một số điểm sau :

– Gắn tác phẩm với một thời đại lịch sử cụ thể là thời đại các vua Hùng và các tác phẩm đều có "cốt lõi" sự thật lịch sử.

– Tác phẩm thể hiện rõ sự suy tôn nguồn gốc và ý thức cộng đồng của người Việt. Chính ý thức đó đã biến một thần thoại suy nguyên về nguồn gốc con người thành một truyền thuyết (truyện *Con Rồng cháu Tiên*).

---

(1) GV có thể tham khảo thêm cuốn *Lịch sử Việt Nam*, tập I, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1983.

– Tác phẩm thể hiện rõ ý thức về tăng cường sức mạnh cộng đồng của người Việt trong cuộc đấu tranh chống thiên nhiên và giặc ngoại xâm (truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh*; *Thánh Gióng*).

Nói tóm lại, *tính chất lịch sử hoá* thể hiện ở chỗ : những thần thoại cổ đã được biến đổi thành những truyện kể về lịch sử nhằm suy tôn tổ tiên đã có công dựng nước và ca ngợi những sự tích thời dựng nước.

2. Những truyền thuyết về thời đại các vua Hùng tuy tồn tại riêng rẽ nhưng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Có thể coi đây là *chuỗi truyền thuyết*. Mối liên hệ của các truyện thể hiện ở chỗ : tất cả đều kể về công lao dựng nước, giữ nước của tổ tiên, của Lạc Long Quân – Âu Cơ, các vua Hùng, con trai, con gái, con rể của các vua Hùng. Vì vậy, cần tìm hiểu mỗi truyện trong quan hệ của nó với cả chuỗi truyện. Thêm nữa, cần thấy rằng *Con Rồng cháu Tiên*; *Bánh chưng, bánh giầy*; *Sơn Tinh, Thủy Tinh*; *Thánh Gióng* là bốn truyện tiêu biểu nhất trong chuỗi truyền thuyết về thời đại các vua Hùng.

3. Về thể loại của truyện *Bánh chưng, bánh giầy*.

Trước đây, SGK xếp truyện này vào thể loại truyện cổ tích là căn cứ vào tiêu chí nhân vật (Lang Liêu thuộc *kiểu nhân vật người em út và người mồ côi* – những nhân vật thiệt thòi nhất trong gia đình, mang phẩm chất và tài năng của nhân dân).

Bên cạnh ý nghĩa bênh vực, đề cao người em út, người mồ côi, truyện còn có ý nghĩa khác và ý nghĩa này mới là chính : giải thích nguồn gốc bánh chưng, bánh giầy và phong tục làm hai loại bánh này vào ngày Tết của dân tộc ta. Ngoài ra, truyện còn gắn với một thời đại lịch sử cụ thể là thời đại Hùng Vương ; và khi kể truyện này, trong tâm lí nhân dân, ai cũng tin là truyện có thật (dù truyện có một số chi tiết thần kì, hư cấu). Vì vậy, cùng với việc không phủ nhận một số yếu tố của truyện cổ tích trong câu chuyện, chúng ta có cơ sở để coi *Bánh chưng, bánh giầy* như một truyền thuyết.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

## CON RỒNG CHÁU TIÊN

### 1. Giới thiệu bài

Có nhiều cách giới thiệu bài học này. Dưới đây, xin gợi ý hai cách để GV tham khảo.

### *Cách 1*

– Giới thiệu vắn tắt về *truyện thuyết* (một thể loại tiêu biểu, rất phát triển ở Việt Nam, được nhân dân bao đời ưa thích). Có thể dẫn ý kiến của Phạm Văn Đồng về *truyện thuyết* (xem SGK, tr. 135) để giới thiệu bài học cho sinh động.

– Giới thiệu truyện *Con Rồng cháu Tiên* (một *truyện thuyết* tiêu biểu, mở đầu cho chuỗi *truyện thuyết* về thời đại các vua Hùng cũng như *truyện thuyết* Việt Nam nói chung). Nội dung, ý nghĩa của truyện *Con Rồng cháu Tiên* là gì? Để thể hiện nội dung, ý nghĩa ấy, truyện đã dùng những hình thức nghệ thuật độc đáo nào? Vì sao nhân dân ta, qua bao đời, rất tự hào và yêu thích câu chuyện này? Tiết học sẽ giúp trả lời những câu hỏi ấy.

### *Cách 2*

Giới thiệu thẳng vào truyện *Con Rồng cháu Tiên* (xem ý 2 của *Cách 1*).

## **2. Tiến trình tổ chức các hoạt động**

### *Các thiết bị, tài liệu cần thiết cho học tập*

– Bức tranh đẹp, kì ảo về Lạc Long Quân và Âu Cơ cùng 100 người con chia nhau lên rừng, xuống biển ;

– Tranh, ảnh về đền Hùng hoặc vùng đất Phong Châu.

### **Hoạt động 1**

a) GV cho HS đọc lại truyện. Có thể tạm phân truyện thành ba đoạn và yêu cầu ba HS đọc.

– Đoạn 1 : từ đầu đến "Long Trang".

– Đoạn 2 : tiếp theo đến "lên đường".

– Đoạn 3 : phần còn lại.

Sau khi HS đọc xong từng đoạn, GV nhận xét ngắn gọn và góp ý. Mỗi đoạn, nên chọn một số chỗ để sửa cách đọc cho HS.

b) Hướng dẫn HS tìm hiểu các chú thích trong SGK. Chú ý các chú thích (1), (2), (3), (5), (7). Phần này có thể tách riêng hoặc tiến hành khi HS đọc từng đoạn.

c) GV hướng dẫn HS nắm được mấy ý quan trọng sau đây trong định nghĩa *truyện thuyết* – chú thích (★) :

– *Truyện thuyết* là loại truyện dân gian *truyện miệng*, kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ ;

- Thường có yếu tố tưởng tượng kì ảo ;
- Thể hiện thái độ và cách đánh giá của nhân dân đối với các sự kiện và nhân vật lịch sử.

Tuỳ theo trình độ HS mà GV có thể giảng thêm về định nghĩa thể loại (xem phần II - *Những điều cần lưu ý*).

**Hoạt động 2.** GV hướng dẫn HS trả lời, thảo luận các câu hỏi trong phần *Đọc - hiểu văn bản* (tr.8, SGK).

**Câu 1 :** Những chi tiết thể hiện tính chất kì lạ, cao quý của Lạc Long Quân và Âu Cơ.

a) Kì lạ, cao quý về nguồn gốc và hình dạng :

- Lạc Long Quân và Âu Cơ đều là "thần". Long Quân là thần nòi rồng, ở dưới nước, con thần Long Nữ. Âu Cơ dòng tiên, ở trên núi, thuộc dòng họ Thần Nông - vị thần chủ trì nghề nông, dạy loài người trồng trọt và cày cấy.

- Lạc Long Quân "sức khoẻ vô địch, có nhiều phép lạ", còn Âu Cơ "xinh đẹp tuyệt trần".

(HS có thể trả lời câu hỏi 1 theo từng nhân vật. GV cần chỉ cho các em thấy : cách làm ấy cũng được, nhưng không hay vì dễ sa vào kể tác phẩm.)

b) Kì lạ, cao quý về sự nghiệp mở nước của Lạc Long Quân :

Lạc Long Quân "giúp dân diệt trừ Ngư Tinh, Hồ Tinh, Mộc Tinh" - những loài yêu quái làm hại dân lành ở vùng biển, đồng bằng, rừng núi, tức những nơi dân ta thuở ấy khai phá, ổn định cuộc sống. Thần còn "dạy dân cách trồng trọt, chăn nuôi và cách ăn ở". Như vậy Lạc Long Quân đã có công khai phá, ổn định nơi sinh sống cho dân và giúp dân cách sản xuất, sinh hoạt.

**Câu 2 :** Câu này không khó đối với HS. GV hướng dẫn HS bám sát các chi tiết trong truyện để trả lời. Ở câu này, GV cũng có thể sử dụng các tranh, ảnh liên quan để giới thiệu cho HS.

**Câu 3 :** Khái niệm chi tiết *tưởng tượng kì ảo* và vai trò của các chi tiết này trong truyện.

Trong truyện cổ dân gian, các chi tiết *tưởng tượng kì ảo* gắn bó mật thiết với nhau. Tưởng tượng kì ảo có nhiều nghĩa nhưng ở đây được hiểu là *chi tiết không có thật*, được tác giả dân gian sáng tạo nhằm mục đích nhất định. Để chỉ các chi tiết này, có khi người ta dùng những khái niệm như *chi tiết* (hoặc *yếu tố*) *thần kì*, *lạ thường*, *hư cấu*, *hoang đường*, v.v...

Chi tiết *tưởng tượng kì ảo* trong truyện cổ dân gian gắn với quan niệm, tín ngưỡng của người xưa về thế giới. Chẳng hạn, quan niệm về các thế giới (trần gian, thiên phủ, âm phủ, thủy phủ), về sự đan xen giữa thế giới thần và thế giới người, quan niệm "vạn vật hữu linh" (vạn vật đều có linh hồn) ; tín ngưỡng vật tổ (mỗi tộc người sinh ra từ một loại thảo mộc hay động vật nào đó), v.v...

Trong truyện thuyết *Con Rồng cháu Tiên*, các chi tiết *tưởng tượng kì ảo* có một số ý nghĩa sau đây :

- Tô đậm tính chất kì lạ, lớn lao, đẹp đẽ của nhân vật, sự kiện ;
- Thần kì hoá, linh thiêng hoá nguồn gốc giống nòi, dân tộc, để chúng ta thêm tự hào, tin yêu, tôn kính tổ tiên, dân tộc mình ;
- Làm tăng sức hấp dẫn của tác phẩm.

**Câu 4 :** GV hướng dẫn HS thảo luận về ý nghĩa của truyện thuyết *Con Rồng cháu Tiên*. Ý nghĩa chính của truyện thể hiện ở mấy điểm sau :

- Giải thích, suy tôn nguồn gốc cao quý, thiêng liêng của cộng đồng người Việt. Từ bao đời, người Việt tin vào tính chất xác thực của những điều "truyện thuyết" về sự tích tổ tiên và tự hào về nguồn gốc, dòng giống Tiên, Rồng rất đẹp, rất cao quý, linh thiêng của mình.

- Đề cao nguồn gốc chung và biểu hiện ý nguyện đoàn kết, thống nhất của nhân dân ta ở mọi miền đất nước. Người Việt Nam, dù miền xuôi hay miền ngược, dù ở đồng bằng, miền núi hay ven biển, trong nước hay ở nước ngoài, đều cùng chung cội nguồn, đều là con của mẹ Âu Cơ (đồng bào : cùng một bọc), vì vậy phải luôn thương yêu, đoàn kết.

Các ý nghĩa ấy góp phần quan trọng vào việc xây dựng, bồi đắp những sức mạnh tinh thần của dân tộc.

GV hướng dẫn HS đọc phần *Đọc thêm* (ở nhà) để hiểu đầy đủ ý nghĩa trên.

**Hoạt động 3.** Hướng dẫn HS thực hiện phần *Ghi nhớ*.

- GV yêu cầu một HS đọc phần này cho cả lớp nghe.
- GV giải thích thêm : Đây là phần tổng kết, khái quát về đề tài, nghệ thuật và ý nghĩa của truyện thuyết *Con Rồng cháu Tiên*.

- Yêu cầu HS học thuộc phần *Ghi nhớ* và làm ở nhà bài tập số 1, 2, 3 – Bài 1, sách *Bài tập Ngữ văn 6*, tập một (SBT).

**Hoạt động 4.** Hướng dẫn HS thực hiện phần *Luyện tập*.

*Câu 1\**: (dành cho HS khá, giỏi hoặc lớp có HS dân tộc).

Một số tộc người khác ở Việt Nam cũng có truyện giải thích nguồn gốc dân tộc tương tự như truyền thuyết *Con Rồng cháu Tiên*. Ví dụ người Mường có truyện *Quả trứng to nở ra con người*, người Khơ Mú có truyện *Quả bầu mẹ*, v.v... Sự giống nhau ấy khẳng định sự gần gũi về cội nguồn và sự giao lưu văn hoá giữa các tộc người trên đất nước ta.

*Câu 2*: HS kể lại truyện *Con Rồng cháu Tiên* với các yêu cầu sau :

- Đúng cốt truyện, chi tiết cơ bản ;
- Cố gắng dùng lời văn (nói) của cá nhân để kể ;
- Kể diễn cảm.